

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/ HS-ST

Ngày: 22 - 6- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Lợi và ông Nguyễn Duy Phú

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Thanh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Tạ Phong Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn T (tên gọi khác: Bin), sinh ngày 20 tháng 7 năm 1995 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Bùi Thị Đ; có vợ là Phạm Thị Khánh L (đã ly hôn); có 01 người con tên Bùi Thị Trà M sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2019 đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1996. Địa chỉ: thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh

Quảng Bình, vắng mặt

Anh Đàm Văn M, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Anh Đàm Anh D, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Bà Võ Thị D, sinh năm: 1958. Địa chỉ: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Quảng Trạch phối hợp với Ban công an xã Q tiến hành tuần tra kiểm soát trên Quốc lộ 1A thuộc thôn Hưng Lộc, xã Q, huyện Quảng Trạch thì phát hiện Bùi Văn T đang điều khiển xe mô tô Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 73E1-258.09 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc, có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện tại vị trí túi quần phía bên phải của T đang mặc trên người có 01 đoạn ống nhựa màu tím bên trong chứa 05 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược nói trên là ma túy loại hồng phiến. T cất giấu trên người để đem đi bán cho một đối tượng tên “Chuột” ở phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn thì bị bắt quả tang. Công an huyện Quảng Trạch đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tạm giữ tang vật để điều tra theo đúng quy định.

Quá trình điều tra, Bùi Văn T đã khai nhận: ngày 17/12/2019, T vào huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình gặp một người đàn ông không rõ danh tính để hỏi mua 48 viên ma túy hồng phiến với giá 2.200.000 đồng. Sau khi mua ma túy T sử dụng hết 25 viên còn lại 23 viên T chia nhỏ ra và gói vào các đoạn ống nhựa cất giấu ở đầu và cuối chân giường ngủ của T. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, T nhận được một cuộc điện thoại của một người đàn ông tên “Chuột” ở tổ dân phố N, phường Q với nội dung hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng. Chuột bảo T đưa ma túy ra cho Chuột. T vào phòng ngủ lấy một đoạn ống nhựa màu tím bên trong

chứa 05 viên ma túy hồng phiến bỏ vào túi quần phía trước bên phải mang đi để bán ma túy cho Chuột thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Trạch bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của T tại thôn Tú Loan 2, xã Q, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, phát hiện và thu giữ tại vị trí đầu giường ngủ của T một đoạn ống nhựa bên trong chứa 04 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược; tại vị trí cuối chân giường ngủ của T có 01 loa nghe nhạc màu đỏ đen bên trong chứa 05 đoạn ống nhựa được gói bên ngoài là túi ni long màu trắng, bên trong 05 đoạn ống nhựa có chứa 14 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược, trong đó một đoạn ống nhựa màu trắng có chứa 02 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược, 04 đoạn ống nhựa màu đỏ chứa 12 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược.

Quá trình điều tra T còn khai nhận vào khoảng đầu tháng 10/2019, T vào thị xã Ba Đồn mua 18 viên ma túy hồng phiến với số tiền 1.000.000 đồng của một người đàn ông tên Tèo ở khu vực gần chợ Ba Đồn về để sử dụng và vừa bán lại cho 02 người:

- Bán 02 lần ma túy cho Nguyễn Văn D, sinh năm 1996, trú tại thôn, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, cụ thể:

Lần thứ nhất: vào lúc 09 giờ một ngày giữa tháng 11 năm 2019, T đang ở nhà thì D đến hỏi mua ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng, T đồng ý bán cho D và bảo D đứng chờ trước cổng nhà, T vào nhà lấy một đoạn ống nhựa màu đỏ bên trong có chứa 02 viên ma túy hồng phiến đưa ra cổng bán cho D lấy số tiền 200.000 đồng.

Lần thứ hai: cách lần thứ nhất khoảng 10 ngày, T đang ở nhà thì D đến hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng, T đồng ý vào nhà lấy 03 viên ma túy gói vào một túi ni long màu trắng và đưa ra cổng bán cho D lấy số tiền 300.000 đồng.

- Bán 02 lần ma túy cho Đàm Văn M, sinh năm 1993, trú tại thôn Hưng Lộc, xã Q, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, cụ thể:

Lần thứ nhất: vào khoảng 19 giờ một ngày đầu tháng 10 năm 2019, T đang ở nhà thì M gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng, T đồng ý bán ma túy cho M và hẹn M đến nhà của T để lấy, T bán cho M 02 viên ma túy hồng phiến gói bên trong một đoạn ống nhựa màu trắng sọc hồng lấy số tiền 200.000 đồng.

Lần thứ hai: cách lần thứ nhất khoảng 05 ngày. Vào khoảng 21 giờ T đang ở nhà

thì M gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng, T đồng ý bán cho M và hẹn M đến nhà của T lấy, T bán cho M 03 viên ma túy hồng phỉn gói bên trong một đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng lấy số tiền 300.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 19/GĐ-PC09 ngày 26/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,507g.

- Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,406g.

- Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,392g.

“Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine mà bị cáo T đã tàng trữ trái phép nhằm mục đích bán kiếm lời là 2,305g.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ:

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 09 giờ 00 phút ngày 26/12/2019, mẫu ký hiệu A1, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 09 giờ 30 phút ngày 26/12/2019, mẫu ký hiệu A2, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/12/2019, mẫu ký hiệu A3, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 73E1-258.09, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ đen, số khung RLCS5C6K0FY220307, số máy 5C6K220231 xe đã qua sử dụng;

- 01 chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG mặt phía trước màu đen, mặt phía sau màu đồng đã qua sử dụng;

- 01 vỏ nhựa loa nghe nhạc màu đỏ đen có ghi dòng chữ ENKOR^R;

- 01 đoạn ống nhựa màu tím, kích thước 3x0,5cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu tím, kích thước 2,8x0,5cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ, kích thước 2x0,6cm;
- 02 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng, kích thước 2,8x0,6cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng, kích thước 2,4x0,6cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng, kích thước 2,7x0,6cm;
- 01 mảnh giấy ni lông màu trắng, kích thước khoảng 24x19,5cm.

Ngày 22/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Quảng Trạch đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 73E1-258.09, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ đen, số khung RLCS5C6K0FY220307, số máy 5C6K220231 cho chủ sở hữu là bà Bùi Thị Điều (là mẹ ruột của bị cáo T).

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSQT ngày 16 tháng 3 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 07 -08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/12/2019.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 09 giờ 00 phút ngày 26/12/2019, mẫu ký hiệu A1, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 09 giờ 30 phút ngày 26/12/2019, mẫu ký hiệu A2, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/12/2019, mẫu ký hiệu A3, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 vỏ nhựa loa nghe nhạc màu đỏ đen có ghi dòng chữ ENKOR^R;
- 01 đoạn ống nhựa màu tím, kích thước 3x0,5cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu tím, kích thước 2,8x0,5cm;

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ, kích thước 2x0,6cm;
- 02 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng, kích thước 2,8x0,6cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng, kích thước 2,4x0,6cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng, kích thước 2,7x0,6cm;
- 01 mảnh giấy ni lông màu trắng, kích thước khoảng 24x19,5cm.
- 01 chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG mặt phía trước màu đen, mặt phía sau màu đồng đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Do bị cáo là con nghiện ma túy, để có tiền nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên T đã mua bán trái phép chất ma túy. T đã bán ma túy cho các đối tượng Nguyễn Văn D và Đàm Văn M 4 lần với tổng số tiền 1.000.000 đồng. Lần cuối, trong khi Bùi Văn T đang chuẩn bị 05 viên ma túy loại hồng phiến mang đi để bán ma túy cho một người tên Chuột, ở Tổ dân phố N, phường Q, thị xã B thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Trạch bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine mà bị cáo T đã tàng trữ trái phép nhằm mục đích bán kiếm lời là 2,305g. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận đầy đủ những hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những đối tượng trực tiếp mua ma túy từ bị cáo, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Chất Methamphetamine là một trong những

chất ma túy rất độc hại do Nhà nước trực tiếp, quản lý, mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển hay tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu bản thân và kiếm lời một cách bất hợp pháp bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “phạm tội 02 lần trở lên”, “đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa.

Xét hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung và gây sự bức xúc đối với nhân dân trên địa bàn nói riêng. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, phát triển bình thường về mặt thể chất và tinh thần, đủ khả năng để nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại về tệ nạn ma túy. Hơn nữa, hiện nay nhà nước cũng như các ngành, các cấp đã không ngừng tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại to lớn của loại tệ nạn này đối với xã hội. Lẽ ra bị cáo phải nhận thức, hiểu rõ để phòng tránh, đồng thời tuyên truyền cho mọi người về tác hại của ma túy thế nhưng bị cáo không nhận thức được điều đó, để nhằm mục đích phục vụ cho bản thân mà bị cáo đã bất chấp mua ma túy để bán cho những con nghiện nhằm mục đích kiếm lời dẫn đến phạm tội. Do đó cần phải được xử lý nghiêm M trước pháp luật để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung đối với xã hội. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định nhằm đảm bảo điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở lại là một công dân lương thiện, sống lành mạnh, có ích cho gia đình và xã hội.

Xét thấy bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều đã khai báo thành khẩn, tỏ T độ ăn năn hối cải; bị cáo tự giác khai ra các lần bán ma túy cho các đối tượng Nguyễn Văn D và Đàm Văn M trước khi hành vi phạm tội này bị phát hiện; bị cáo có quá trình nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 73E1-258.09, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ đen, số khung RLCS5C6K0FY220307, số máy 5C6K220231, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, đã qua sử dụng được bị cáo T sử dụng làm phương tiện trao đổi thông tin để bị cáo và các đối tượng nghiện ma túy dùng liên lạc, trao đổi giá cả, địa điểm mua bán ma túy. Vì vậy được xem là công cụ dùng vào việc phạm tội, xét thấy hiện đã cũ, không có giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với:

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 09 giờ 00 phút ngày 26/12/2019, mẫu ký hiệu A1, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 09 giờ 30 phút ngày 26/12/2019, mẫu ký hiệu A2, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/12/2019, mẫu ký hiệu A3, bên trong có chứa chất ma túy; là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy;

Đối với:

- 01 vỏ nhựa loa nghe nhạc màu đỏ đen có ghi dòng chữ ENKOR^R;
- 01 đoạn ống nhựa màu tím, kích thước 3x0,5cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu tím, kích thước 2,8x0,5cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ, kích thước 2x0,6cm;
- 02 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng, kích thước 2,8x0,6cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng, kích thước 2,4x0,6cm;
- 01 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng, kích thước 2,7x0,6cm;
- 01 mảnh giấy ni lông màu trắng, kích thước khoảng 24x19,5cm là vật chứng không có giá trị nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để

tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; các điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 20/12/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Văn T với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/6/2020) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

- **Về xử lý vật chứng:** Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong, mẫu ký hiệu A1, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong, mẫu ký hiệu A2, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 phong bì thư số 19/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong, mẫu ký hiệu A3, bên trong có chứa chất ma túy;

- 01 chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG;

- 01 vỏ nhựa loa nghe nhạc;

- 01 mảnh giấy ni lông màu trắng;

- 07 đoạn ống nhựa;

Các vật chứng nói trên có đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ngày 18/3/2020.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/6/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- CA huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA